

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 42/2022/HSST
Ngày 05 - 5 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Hiến ;
2. Ông Dư Quang Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/HSST, ngày 25/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 13/4/2022 và Thông báo số 08/TBHS-TA ngày 04/5/2022, đối với bị cáo:

Lương Thanh H (Tên gọi khác: **Cu C**), sinh ngày 05/3/1988, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố 9, Phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc Tr, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968; Vợ là Nguyễn Thị Thu Đ, sinh năm 1989 (Đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2012 (Hiện đang sống cùng mẹ).

- Tiền án: 03 tiền án.

+ Bản án số 10/2016/HSST ngày 27/5/2016 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xử phạt 12 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 24/01/2017;

+ Bản án số 08/2019/HSST ngày 05/3/2019 của Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 19/9/2019;

+ Bản án số 73/2020/HSST ngày 21/9/2020 của Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt 07 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/01/2021.

- Tiền sự: 0.

- Nhân thân:

+ Ngày 24/6/2014, Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt hành chính Lương Thanh H 2.000.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*”;

+ Ngày 12/12/2015, Công an Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt hành chính Lương Thanh H 500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị từ ngày 06/01/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh Ngô Hưng Đ, sinh năm: 1986; địa chỉ: Khu phố H, Phường G, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn D, sinh năm: 1962; địa chỉ: Khu phố J, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đặng Trần Bảo N, sinh năm: 1990; địa chỉ: Khu phố L, Phường K, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Anh Lê Văn B, sinh năm: 1989; địa chỉ: Khu phố D, Phường S, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 21/12/2021 và ngày 22/12/2021, Lương Thanh H đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ 50 phút ngày 21/12/2021, H đi bộ dọc đường Lê QĐ, Phường V, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, với mục đích: Tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà số A-Lê QĐ, H phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 74A-078.28 (Thuộc quyền sở hữu của anh Ngô Hưng Đ đang đỗ trước nhà) nhưng kính cửa xe không đóng. Lợi dụng sơ hở trong việc bảo quản tài sản, H đã lén lút đưa tay vào bên trong mở cửa xe và lấy trộm 01 chiếc máy Flycam. Sau đó, H đem bán cho anh Đặng Trần Bảo N, sinh năm: 1990, địa chỉ Khu phố L, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, với giá 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Lần thứ 2: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, Lương Thanh H đi bộ dọc đường Lê Thế H, Khu phố T, Phường R, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, với mục đích: Tìm sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà số Q- Lê Thế H, H phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 74A-101.75 (Thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Danh) đang đỗ ở bãi đất trống bên cạnh nhà không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H nhặt trên đường 01 thanh sắt dài 20cm rồi dùng thanh sắt để phá kính cửa xe ô tô. Sau đó, H đưa tay vào bên trong mở cửa xe và lấy trộm 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell rồi đưa đến bán cho anh Lê Văn B, địa chỉ Khu

phố D, Phường S, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, với giá 2.200.000 đồng, có tiền H sử dụng toàn bộ vào việc tiêu xài cá nhân.

[2] Kết luận định giá:

- Tại Kết luận định giá số 19/KL-HĐĐGTS ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, kết luận: Trị giá 01 máy Flycam tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 21/12/2021) là 3.705.000 đồng.

- Tại Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐGTS ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, kết luận: Trị giá 01 máy tính xách tay, hiệu Dell tại thời điểm bị chiếm đoạt (Ngày 22/12/2022) là 5.799.600 đồng.

- Tại Kết luận định giá số 20/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, kết luận: Trị giá 01 tấm kính góc cửa sau, bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 74A-101.75, tại thời điểm ngày 22/12/2022 là 465.460 đồng.

[3] Vật chứng thu giữ: 01 chiếc máy Flycam nhãn hiệu Drone.

[4] Cáo trạng truy tố: Cáo trạng số 39/CT-VKS-ĐH ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Lương Thanh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:*** Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lương Thanh H, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 17 đến 20 tháng tù.

- Buộc Lương Thanh H phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn D 6.200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tố tụng:

Quá trình điều tra- truy tố- xét xử: Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử; bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thanh H không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hoạt động tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Nội dung vụ án:

2.1 Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã thực hiện như nội dung Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-ĐH ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đó là: Biên bản xác định địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp; Sơ đồ địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp; Bản ảnh xác định địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp; Lời khai của bị hại và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 03 giờ 50 phút ngày 21/12/2021, tại trước nhà anh Ngô Hưng Đ, địa chỉ số A- Lê QĐ, Phường G, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và khoảng 02 giờ 50 phút ngày 22/12/2021, tại nhà ông Nguyễn D, địa chỉ số Q- Lê Thế H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu, bị cáo Lương Thanh H đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 máy Flycam thuộc quyền sở hữu của anh Đ và 01 máy tính xách tay thuộc quyền sở hữu của ông D. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.504.600 đồng nên hành vi nêu trên của bị cáo Lương Thanh H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an ninh ở địa phương nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng, ngừa tội phạm.

** Xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lương Văn H đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” được xác định tại Bản án số 73/2020/HSST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong vụ án này, H đã hai lần chiếm đoạt tài sản, độc lập nhau và giá trị tài sản mỗi lần chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội hai lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà H gây ra trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân xấu, chịu nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ và cần thiết; Đối với thời gian bị cáo bị tạm giam được tính vào thời hạn chấp hành án; Để đảm bảo thi hành án cần tạm giam bị cáo 45 ngày.

* Về hành vi đập vỡ tấm kính cửa xe ô tô: Trị giá 01 tấm kính góc cửa sau, bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 74A-101.75, tại thời điểm bị đập phá là 465.460 đồng nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với H là có căn cứ.

Đối với hành vi mua máy Flycam của anh Đặng Trần Bảo N và hành vi mua máy tính xách tay của anh Lê Văn B: Anh N và anh B không biết tài sản mình mua do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét là có căn cứ.

2.2 Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Ngô Hưng Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt (Chiếc máy Flycam) và không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Nguyễn D yêu cầu Lương Thanh H bồi thường thiệt hại 6.200.000 đồng, bao gồm thiệt hại chiếc máy tính xách tay và tấm kính góc cửa sau, bên phải của xe ô tô. Hội đồng xét xử, thấy: Yêu cầu của ông D là có căn cứ cần chấp nhận.

- Đối với khoản tiền hưởng lợi 800.000 đồng của anh B từ việc mua máy tính xách tay của H với giá 2.200.000 đồng rồi bán lại cho một người phụ nữ không xác định với giá 3.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy, việc mua bán giữa anh B với H là ngay tình nhưng trái pháp luật, anh H đã hưởng lợi 800.000 đồng từ giao dịch trái pháp luật nên đây là thu lợi bất chính, cần truy thu sung ngân sách nhà nước.

- Anh Đặng Trần Bảo N tự nguyện giao nộp chiếc máy Flycam và không yêu cầu H bồi thường lại số tiền 500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3 Vật chứng: Thanh sắt Lương Thanh H dùng đập cửa kính xe ô tô, Cơ quan cảnh sát điều tra không truy tìm được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4 Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lương Thanh H** (Tên gọi khác: **Cu C**), phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lương Thanh H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 06 tháng 01 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc Lương Thanh H phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn D, số tiền 6.200.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại

thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc anh Lê Văn B nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí,

Buộc bị cáo Lương Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 310.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ/.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo; bị hại và người CQLNVLQ;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.

Trần Quốc Huy